

# ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP BLENDED LEARNING VÀO DẠY HỌC TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN HỆ TRUNG CẤP TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Bùi Thị Huyền Trang

Khoa Cơ bản - Trường Cao đẳng Sơn La

Email: trangbuihuyen410@gmail.com.

**Tóm tắt:** *Blended Learning (học tập kết hợp) là một mô hình giảng dạy kết hợp giữa phương pháp học truyền thống trực tiếp và học trực tuyến, nhằm tối ưu hóa hiệu quả dạy và học. Trong bối cảnh giáo dục hiện đại, đặc biệt trong lĩnh vực giảng dạy tiếng Anh tại các trường cao đẳng nghề, Blended Learning đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy, cá nhân hóa trải nghiệm học tập và phát triển kỹ năng ngôn ngữ cho sinh viên. Bài viết này phân tích khái niệm Blended Learning, những lợi ích của nó trong giảng dạy cho sinh viên hệ trung cấp, và từ đó đưa ra một số gợi ý để áp dụng thành công mô hình học tập này trong việc giảng dạy ngoại ngữ tại Trường Cao đẳng Sơn La, phù hợp với đối tượng sinh viên hệ trung cấp, chương trình học và bối cảnh giảng dạy ngoại ngữ của nhà trường.*

**Từ khóa:** *Học tập kết hợp, cá nhân hóa trải nghiệm học tập, giảng dạy trực tiếp, học trực tuyến, ứng dụng. Nhận bài: 19/12/2025; Biên tập: 22/12/2025; Phản biện: 29/12/2025; Duyệt đăng: 05/01/2026.*

## 1. Đặt vấn đề

Blended Learning (học tập kết hợp) là phương pháp giảng dạy kết hợp giữa hình thức học tập trực tiếp trên lớp và học tập trực tuyến thông qua các nền tảng công nghệ. Graham (2006) cho rằng Blended Learning là sự kết hợp giữa giảng dạy trực diện và các hoạt động học tập trực tuyến nhằm tối ưu hóa quá trình tiếp thu kiến thức. Cùng quan điểm đó, Garrison và Vaughan (2008) nhấn mạnh Blended Learning là sự tích hợp có chủ ý giữa hai hình thức này để tạo ra môi trường học tập hiệu quả.

Trong giáo dục hiện đại, Blended Learning không chỉ góp phần nâng cao chất lượng dạy học mà còn tạo điều kiện cho người học tiếp cận tài liệu linh hoạt, phát triển năng lực tự học và kỹ năng sử dụng công nghệ. Nghiên cứu của Horn và Staker (2015) cho thấy mô hình này giúp tăng cường tương tác, phát triển tư duy phản biện và cải thiện kết quả học tập. Bonk và Graham (2012) cũng khẳng định việc sử dụng công nghệ để hỗ trợ cho giảng dạy trực tiếp giúp nâng cao trải nghiệm học tập của người học.

Khác với eLearning thuần túy, Blended Learning không nhằm thay thế vai trò của giảng viên mà hỗ trợ giảng viên tận dụng công nghệ để nâng cao chất lượng bài giảng và đặt người học ở vị trí trung tâm của quá trình học tập. Người học vừa tham gia các hoạt động trên lớp, vừa khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên học tập trực tuyến, với mức độ linh hoạt khác nhau tùy theo điều kiện triển khai.

Theo Watson (2008), mô hình Blended Learning có thể được tổ chức với nhiều hình thức khác nhau, từ giảng dạy chủ yếu trên lớp có hỗ trợ trực tuyến đến các chương trình kết hợp linh hoạt giữa học trực tiếp và học trực tuyến. Nguyễn Hoàng Trang (2018) cho rằng Blended Learning hiện nay được triển khai ở ba mức độ: cung cấp tài liệu trực tuyến hỗ trợ học tập; kết hợp bài giảng trực tuyến với dạy học truyền thống; và tổ chức kiểm tra, đánh giá trực

tuyến bên cạnh các hoạt động học tập trực tiếp. Các mức độ này cho phép Blended Learning được áp dụng linh hoạt, phù hợp với mục tiêu và điều kiện của từng cơ sở giáo dục.

## 2. Nội dung nghiên cứu

**2.1. Vai trò của phương pháp Blended learning đối với đổi mới phương pháp giảng dạy và ứng dụng vào việc giảng dạy tiếng Anh**

**2.1.1. Vai trò của phương pháp Blended learning đối với đổi mới phương pháp giảng dạy**

Việc đổi mới phương pháp giảng dạy là một yêu cầu tất yếu trong giáo dục ở nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Với phương pháp dạy học Blended Learning, người học được đặt làm trung tâm trong quá trình dạy - học. Họ sẽ chủ động tiếp nhận kiến thức từ nhiều nguồn tài liệu khác nhau với sự hỗ trợ của công nghệ và sự định hướng từ giảng viên. Vai trò của người dạy không chỉ là truyền đạt kiến thức mà còn bao gồm các vai trò khác như hướng dẫn, cung cấp thông tin, giám sát và tổ chức các hoạt động học tập. Mô hình Blended Learning tăng cường sự tương tác giữa giảng viên và học sinh. Người học nhận được sự hướng dẫn và giải thích chi tiết từ giảng viên trong các lớp học truyền thống, đồng thời tham gia vào các hoạt động trên lớp bên cạnh việc tương tác trong các lớp học trực tuyến. Blended Learning tạo ra sự kết hợp hài hòa giữa hoạt động học tập tại cơ sở giáo dục (offline) và học online nhằm nâng cao hiệu quả học tập. Với phương pháp này, người học có những trải nghiệm học tập thú vị, thu hút sự tham gia tích cực của họ, từ đó làm tăng niềm yêu thích đối với môn học. Blended Learning không chỉ đơn thuần là sự kết hợp giữa hình thức học trực tiếp và học trực tuyến mà là sự bổ sung cho nhau, phát huy những ưu điểm của từng phương thức dạy học. Ưu điểm lớn nhất của dạy học truyền thống là khả năng giao tiếp

hiệu quả nhờ vào nét mặt, ngôn ngữ cơ thể, giọng nói và giao tiếp bằng ánh mắt, những yếu tố này rất dễ nhận biết khi tham gia trực tiếp tại lớp học. Nếu thiếu đi những biểu hiện này, não bộ sẽ khó tiếp nhận tín hiệu giao tiếp, dẫn đến khả năng cao xảy ra sự hiểu nhầm. Do đó, các buổi học trực tiếp vẫn rất cần thiết, điều mà việc tự học qua máy tính không thể thay thế được. Dạy học trực tuyến nhờ vào công nghệ mang lại sự linh hoạt và tính chủ động trong việc học của người học. Phương thức này giúp người học trở nên tự chủ hơn, phát triển khả năng tự học và năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, người học có thể dễ dàng bỏ lỡ cơ hội học tập nếu họ không tự giác và độc lập, đồng thời có thể mất đi sự hứng thú và động lực học khi thiếu tương tác trực tiếp với giảng viên và bạn bè trong lớp như ở các lớp học truyền thống. Hơn nữa, với nguồn kiến thức phong phú và đa dạng có thể tìm kiếm nhờ vào các ứng dụng công nghệ, việc chỉ tham gia các lớp học truyền thống sẽ giới hạn khả năng khám phá, tìm tòi và sáng tạo của người học. Từ những phân tích trên, có thể thấy rằng Blended Learning có khả năng khắc phục những thiếu sót của cả hai hình thức dạy học trên, đóng góp quan trọng vào việc đổi mới phương pháp giảng dạy.

### 2.1.2. Ứng dụng phương pháp Blended learning vào việc giảng dạy tiếng Anh

Đối với việc cải tiến phương pháp giảng dạy ngoại ngữ, mô hình Blended Learning có khả năng nâng cao trải nghiệm của người học với một ngôn ngữ mới và mang lại hiệu quả cao hơn trong việc giao tiếp và thực hành ngôn ngữ đó (Tawil, 2018). Nghiên cứu của Banditvilai (2016) cho thấy phương pháp dạy học này có vai trò quan trọng trong việc phát triển bốn kỹ năng ngôn ngữ gồm Nghe, Nói, Đọc và Viết, đồng thời nâng cao tính tự chủ và động lực học tập của sinh viên. Với sự phát triển của công nghệ, Blended Learning cung cấp cho giáo viên các công cụ để nhanh chóng giải đáp thắc mắc của học viên. Người học có thể luyện nghe và nói tiếng Anh hàng ngày thông qua nhiều hình thức khác nhau, từ đó đạt được những kết quả như: Tiếp thu bài giảng trên lớp tốt hơn nhờ làm quen với kiến thức trước khi đến lớp thông qua giáo trình điện tử; ghi nhớ kiến thức lâu hơn nhờ ôn tập nhiều lần với cả giáo trình sách và giáo trình điện tử.

Tại Trường Cao đẳng Sơn La, việc giảng dạy tiếng Anh chủ yếu diễn ra theo phương pháp truyền thống: sinh viên tham gia lớp học, nghe giảng, thực hành và thảo luận cũng như làm bài tập trong giáo trình. Tuy nhiên, một phần không nhỏ sinh viên vẫn chưa thực sự chủ động trong việc tự học và khai thác tài liệu qua Internet, dẫn đến việc năng lực ngoại ngữ còn hạn chế. Do đó, để phát triển năng lực tự học và khám phá kiến thức của sinh viên, kết hợp với nội dung bài giảng trên lớp, việc ứng

dụng mô hình Blended Learning là cần thiết. Dưới sự hướng dẫn và giám sát của giảng viên cùng với công nghệ hiện đại, sinh viên sẽ trở nên chủ động và tích cực hơn trong việc hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao trong thời hạn quy định thông qua các ứng dụng học tập trực tuyến. Họ cũng có thể sử dụng các kênh giao tiếp trực tuyến như messengers, cộng đồng mạng và các công cụ quản lý tác vụ để lập kế hoạch công việc và theo dõi tiến độ. Ngoài ra, dịch vụ chia sẻ tài liệu như Google Docs sẽ hỗ trợ họ trong việc làm việc nhóm và phản hồi về dự án.

Phương pháp dạy học tiếng Anh theo mô hình Blended Learning có thể được triển khai qua các hoạt động sau:

#### 2.1.2.1. Hoạt động nhóm:

Phương pháp học trực tiếp: Người học tham gia thảo luận và làm việc cùng nhau trong lớp.

Phương pháp học trực tuyến: Học viên sử dụng các kênh giao tiếp trực tuyến như messengers, cộng đồng mạng và công cụ quản lý tác vụ để lập kế hoạch và kiểm tra quá trình làm việc. Họ cũng sử dụng dịch vụ chia sẻ tài liệu (ví dụ: Google Docs) để thực hiện công việc và phản hồi về dự án.

#### 2.1.2.2. Hoạt động thực hành giao tiếp ngoại ngữ theo cặp hoặc nhóm nhỏ:

Phương pháp học trực tiếp: Trong lớp, người học được chia thành các nhóm để thảo luận về một chủ đề cụ thể.

Phương pháp học trực tuyến: Ngoài các cuộc thảo luận tại lớp, học viên có thể sử dụng dịch vụ trực tuyến như trò chuyện văn bản và thoại (ví dụ: Discord).

#### 2.1.2.3. Hoạt động kiểm tra và đánh giá:

Phương pháp học trực tiếp: Người học viết tiểu luận và thực hiện các bài kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ.

Phương pháp học trực tuyến: Sự tiến bộ của người học được đánh giá thông qua các hoạt động như thực hiện các câu đố và bài kiểm tra trực tuyến.

### 2.2. Một số gợi ý khi áp dụng mô hình học kết hợp trong hoạt động đào tạo ngoại ngữ tại Trường Cao đẳng Sơn La

Qua nghiên cứu và phân tích mô hình học kết hợp, tác giả nhận thấy rằng việc áp dụng mô hình này vào đào tạo ngoại ngữ tại Trường Cao đẳng Sơn La là hoàn toàn phù hợp, đặc biệt trong bối cảnh hiện nay. Vì vậy, tác giả gợi ý một số nội dung sau để có thể áp dụng thành công mô hình này:

**Thứ nhất**, cần xây dựng khóa học kết hợp. Việc xây dựng khóa học này phải tuân theo một số nguyên tắc cơ bản như: (1) Xác định mục tiêu cốt lõi của khóa học cùng với kiến thức, kỹ năng và thái độ mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành khóa học; (2) Xác định hình thức và nội dung kiểm tra, đánh giá phù hợp và khả thi; (3) Xác định phương pháp và mô hình dạy học phù hợp với từng nội dung và hoạt động học. (4) Xác định công cụ công nghệ nền tảng phù hợp (như hệ thống quản

lý học tập LMS, các ứng dụng, phần mềm dạy học, hệ thống hỗ trợ ghi âm, ghi hình); (5) Thiết kế hoạt động giảng dạy và ngữ liệu dạy học; (6) Số hóa nội dung học liệu; (7) Lập kế hoạch tổ chức hoạt động dạy học chi tiết; (8) Vận hành thử và đánh giá.

*Thứ hai*, xác định mô hình Blended Learning phù hợp. Căn cứ vào thời gian, mục tiêu chuẩn kiến thức, kỹ năng, nội dung môn học, mức độ hỗ trợ của hệ thống e-learning và tình hình thực tế, giảng viên sẽ lựa chọn hình thức dạy học Blended Learning với mức độ trực tuyến khác nhau trong tiến trình giảng dạy. Có thể lựa chọn một trong hai hình thức sau:

Hình thức 1: Kết hợp nhiều phương thức dạy học khác nhau với sự hướng dẫn của người dạy theo một thời gian biểu cụ thể, đưa hình thức dạy học trực tuyến vào ít nhất một nội dung nào đó. Trong hình thức này, dạy học giáp mặt là chủ yếu và học trực tuyến đóng vai trò hỗ trợ. Giảng viên sắp xếp bài học theo từng chủ đề, giúp người học chủ động tiếp thu tri thức mới thông qua việc học trực tuyến tại nhà. Điều này sẽ tiết kiệm thời gian cho hoạt động tìm hiểu bài mới của người học và giúp họ tiếp thu bài học tích cực hơn.

Hình thức 2: Cho phép người học tự chọn một thời khóa biểu linh hoạt phù hợp với điều kiện cá nhân và các phương thức học tập khác. Trong hình thức này, dạy học trực tuyến là chủ yếu và dạy học giáp mặt có vai trò hỗ trợ. Giảng viên sẽ chuẩn bị slides bài giảng, bài tập tự học, phát tài liệu và các tài liệu khác như links/videos... để đưa lên trang web. Tất cả nhiệm vụ học tập được cung cấp trên trang web, người học có thể tự chọn thời gian học phù hợp với điều kiện của mình và nhà trường. Trong quá trình học, nếu người học không hiểu nội dung hay yêu cầu nào, họ có thể trao đổi trực tiếp với giảng viên tại lớp. Hình thức này còn hỗ trợ người học bổ sung kiến thức theo không kịp tại lớp học với những bài giảng đã được giảng viên đóng gói trên web. Ngoài ra, người học có thể tự nghiên cứu tài liệu, tự học trực tuyến, trao đổi với bạn cùng học nhưng vẫn có sự hướng dẫn và quản lý của giảng viên.

*Thứ ba*, thiết kế hoạt động giảng dạy và ngữ liệu dạy học. Để có thể áp dụng mô hình học kết hợp, cần thiết kế các hoạt động dạy học phù hợp với các hoạt động dạy trực tuyến và dạy giáp mặt. Tài liệu cần biên soạn để đưa vào giảng dạy bao gồm: (1) Tài liệu học trực tuyến; (2) Tài liệu học trên lớp (student's book); (3) Hướng dẫn cách triển khai các hoạt động của bài học trên lớp (teacher's book); (4) Tài liệu hỗ trợ học tập cho sinh viên (teacher's handouts & tutor's handouts); (5) Hồ sơ đánh giá kết quả học tập của học phần; (6) Ngân hàng câu hỏi kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần. Việc biên soạn tài liệu học trực tuyến cần thực hiện theo quy trình thống nhất, bao

gồm các bước sau: (1) Tìm nguồn tài liệu phù hợp với từng chủ đề bài học, lưu trữ nguồn tài liệu để tham khảo (nếu là tài liệu trên web, cần lưu cả ngày giờ trích xuất); (2) Lập dàn ý bài học trực tuyến (bao gồm nội dung kiến thức, kỹ năng cần cung cấp và cách kiểm tra các nội dung của từng chương); (3) Xây dựng nội dung chi tiết các bài học trực tuyến; (4) Hoàn thiện tài liệu học trực tuyến và upload lên trang học trực tuyến. Đối với tài liệu học trên lớp, quy trình biên soạn gồm: (1) Phân chia thời gian cho các bài dạy trong chương trình; (2) Xây dựng mục tiêu của từng bài học trên lớp; (3) Lập dàn ý bài học trên lớp (bao gồm nội dung kiến thức cần củng cố và tập trung dạy sinh viên các kỹ năng cần có); (4) Xây dựng nội dung chi tiết các bài học trên lớp; (5) Hoàn thiện tài liệu học trên lớp.

Lưu ý rằng, trong hầu hết các khóa học Blended Learning, người học cần phải đọc một lượng tài liệu trực tuyến nhất định. Việc đọc một lượng lớn tài liệu trực tuyến có thể khiến họ căng thẳng và ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức. Do đó, khi thiết kế tài liệu đọc trực tuyến, giảng viên nên chia chúng thành các module nhỏ với tiêu đề để tổ chức tốt hơn, kèm theo phần tóm tắt nội dung ở đầu hoặc cuối bài đọc để giúp người đọc kiểm tra và chiêm nghiệm lại các nội dung đã đọc. Tài liệu học tập cũng cần được đa dạng hóa, không chỉ giới hạn ở video bài giảng hay các đoạn phim tài liệu mà còn có thể thiết kế đi kèm với video về cùng một chủ đề, ghi âm các đoạn phỏng vấn với chuyên gia, thảo luận giữa các giảng viên, hoặc thảo luận nhóm (panel discussion) để tăng sự đa dạng và góc nhìn đa chiều về cùng một vấn đề. Các tài liệu cũng nên được thiết kế ở mức độ từ dễ đến khó, bao hàm cả bốn kỹ năng ngôn ngữ, giúp người học chọn tài liệu phù hợp với nhu cầu, năng lực và phong cách học của từng cá nhân, từ đó đạt được hiệu quả cao nhất.

*Thứ tư*, điều kiện áp dụng mô hình Blended Learning. Việc tổ chức dạy học theo mô hình kết hợp đòi hỏi những điều kiện liên quan đến các thành tố như giảng viên, sinh viên, nhà trường và cơ sở vật chất. Đối với giảng viên, cần sẵn sàng đón nhận và có cái nhìn tích cực về phương pháp giảng dạy kết hợp, đóng vai trò như một người hỗ trợ (facilitator), được trang bị kiến thức về công nghệ để thực hiện dạy học kết hợp. Đối với sinh viên, họ cần là những người học tự giác, được trang bị kỹ năng quản lý thời gian, kiến thức về máy tính và Internet và quen thuộc với các công cụ giao tiếp đồng bộ và không đồng bộ. Đối với khoa/đơn vị quản lý, cần xây dựng chương trình và kế hoạch cần thiết để thực hiện việc dạy và học kết hợp. Đối với nhà trường, cần hỗ trợ trang thiết bị, cơ sở vật chất như máy tính, mạng Internet và hệ thống học tập trực tuyến nền tảng phù hợp, tích hợp các công cụ hỗ trợ có tính tương tác cao như Zalo, messengers, Google Classroom,

Skype, cũng như một số ứng dụng tạo các hoạt động trực tuyến như Padlet, Wordwall. Cần lưu ý rằng, hệ thống phần mềm trực tuyến không chỉ là nơi mà giảng viên và học viên tương tác trực tiếp mà còn là nơi lưu giữ các kho dữ liệu online phục vụ cho hoạt động giảng dạy, học tập và kiểm tra, đánh giá

#### 4. Kết luận

Đổi mới phương pháp giảng dạy trong cuộc cách mạng công nghệ 4.0 là một yêu cầu thiết yếu và mô hình Blended Learning đã được đánh giá cao cùng với việc áp dụng rộng rãi tại nhiều cơ sở giáo dục ở mọi bậc học. Mô hình này khắc phục được những nhược điểm của phương pháp dạy học trực tiếp và dạy học trực tuyến. Blended Learning không chỉ đơn giản là việc tích hợp công nghệ vào giảng dạy, mà còn được coi là một phương pháp giảng dạy mới, kết hợp những ưu điểm của hình thức học truyền thống (gặp mặt trực tiếp) và học trực tuyến, với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin. Phương pháp này giúp giảng viên nâng cao kỹ năng công nghệ thông tin, từ đó chuẩn bị tài liệu và xây dựng bài giảng một cách khoa học hơn. Với tính linh hoạt, sáng tạo, tự chủ và hiệu quả, Blended Learning đóng góp tích cực vào quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy, cải thiện và nâng cao chất lượng đào tạo cho các môn học nói chung, đặc biệt là môn tiếng Anh, đồng thời mang lại nhiều lợi ích và sự thuận tiện cho cả giảng viên và sinh viên ■

#### Tài liệu tham khảo

[1]. Banditvilai, C. (2016). *Enhancing Students' Language Skills through Blended Learning*. The Electronic Journal of e-Learning, 14, 220-229.

[2]. Bonk, C. J., & Graham, C. R. (2012). *The Handbook of Blended Learning: Global Perspectives*. Local Designs.

[3]. Garrison, D. R., & Vaughan, N. D. (2008). *Blended Learning in Higher Education: Framework, Principles, and Guidelines*.

[4]. Graham, C. R. (2006). *Blended Learning Systems: Definition, Current Trends, and Future Directions*.

[5]. Horn, M. B., & Staker, H. (2015). *Blended: Using Disruptive Innovation to Improve Schools*.

[6]. Singh, H., & Reed, C. (2001). *A White Paper: Achieving Success with Blended Learning*.

[7]. Staker, H., & Horn, M. B. (2012). *Classifying K-12 Blended Learning*.

[8]. Tawil, Hanan. (2018). *The Blended Learning Approach and Its Application in Language Teaching*. *International Journal of Language & Linguistics*.

[9]. Thorne, K. (2003). *Blended Learning: How to Integrate Online & Traditional Learning*.

[10]. Watson, J. (2008). *Blended learning: The convergence of online and face-to-face education. Promising Practices in Online Learning*. North American Council for Online Learning.

[11]. Phạm Văn Biều (2012). *Một số vấn đề về đào tạo trực tuyến (E-learning)*. Tạp chí Khoa học. Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

[12]. Phạm Thị Thu Huyền (2021). *Vận dụng mô hình học tập kết hợp (Blended learning) trong giảng dạy bậc Đại học tại Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Công thương

[13]. Lưu Thị Quỳnh Hương (2017). *Quan điểm của giảng viên về việc ứng dụng phương pháp học tập kết hợp trong giảng dạy tiếng Anh tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam*. Tạp chí Khoa học CN Hàng Hải, số 49.

[14]. Vũ Thái Giang, Nguyễn Hoài Nam (2017). *Dạy học kết hợp - Một hình thức phù hợp với dạy học đại học ở Việt Nam thời đại kĩ nguyên số*. Hnue Journal of Science. Educational Sciences.

## Applying the Blended Learning method to teaching English to the intermediate-level students at Son La College

Bui Thi Huyen Trang

Faculty of Basic Sciences, Son La College

Email: trangbuihuyen410@gmail.com.

**Abstract:** *Blended Learning is a teaching model that combines traditional direct and online learning methods to optimize teaching and learning effectiveness. In the context of modern education, especially in the field of English language teaching at vocational colleges, Blended Learning plays a crucial role in improving teaching quality, personalizing learning experiences, and developing language skills for students. This article analyzes the concept of Blended Learning, its benefits in teaching the intermediate-level students, and offers some suggestions for successfully applying this learning model to foreign language teaching at Son La College, tailored to the target group of intermediate-level students, the curriculum, and the foreign language teaching context of the college.*

**Keywords:** *Blended Learning; personalized learning experience; direct teaching; online learning; application.*